TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO **TẠI ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **243**/2023/HC-PT
Ngày: 28/7/2023
V/v "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Minh Tuấn**
Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Tiến**
Ông **Nguyễn Cường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng** là Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Ngô Ý Nhi** – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 43/2023/TLPT-HC ngày 03 tháng 04 năm 2023 về *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 10/2023/HC- ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 2589/2023/QĐPT-HC ngày 03 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: ông Nguyễn T; Cư trú tại: thôn K, xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn T Luật sư Nguyễn Thế V hoạt động tại Công ty L3; địa chỉ: E H, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Có mặt

- Người bị kiện:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Tự Công H - Phó Chủ tịch; có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Xuân P - Phó Chủ tịch, có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Xuân P - Phó Chủ tịch, có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ủy ban nhân dân xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định;

Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Văn L - Chủ tịch, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Bà Hồ Thị T1. Có đơn xin xét xử vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Thanh H1. Có mặt;

+ Chị Nguyễn Thị Úc H2. Có đơn xin xét xử vắng mặt;

+ Chị Nguyễn Thị G. Có đơn xin xét xử vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị N. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Đồng cư trú tại: thôn K, xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định.

Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Nguyễn Tường .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, người khởi kiện ông Nguyễn Tường trình b*:*

Ngày 15/5/1995, ông có mua lại của ông P1 Quốc Thăng thửa đất số 366, tờ bản đồ số 19, diện tích 230m^2 tại thôn K, xã Â, huyện H (viết tắt là thửa đất số 366), trong vườn có xây dựng nhà ở và trồng các cây lâu niên. Việc mua bán giữa hai bên có giấy viết tay, được Ủy ban nhân dân xã Â, huyện H (viết tắt là UBND xã Â) xác nhận vào ngày 22/5/1995.

Năm 1997, Nhà nước có quy hoạch lưới điện, dựng các trụ điện và kéo dây điện qua thửa đất nói trên. Do gia đình đang sử dụng ổn định thửa đất mua lại của ông T2 nên ông có làm đơn xin Nhà nước cấp cho ông một lô đất khác để làm nhà ở ổn định và Ủy ban nhân dân huyện H (viết tắt là UBND huyện H) đã ban hành Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 17/8/1998 (viết tắt là Quyết định số 352) cấp cho gia đình ông lô đất số 40, diện tích 160m^2 (thuộc khu trung tâm chợ K) để xây dựng nhà ở. Sau đó, lô đất số 40 có tranh chấp nên ông làm đơn xin đổi qua lô đất số 39 và được UBND huyện H đồng ý, ban hành Quyết định số 166/QĐ-UB ngày 21/3/2001 (viết tắt là Quyết định số 166) cấp cho ông lô đất số 39 và ông đã làm nhà ở ổn định cho đến nay. Ông đã nộp tiền đất cho Nhà nước 02 lần, lần 01 là 72.000 đồng vào ngày 28/3/2001, lần 02 là 3.190.875 đồng (trong đó tiền sử dụng đất 3.175.000 đồng, lệ phí tiền gửi 15.875 đồng).

Như vậy, lô đất gia đình ông làm nhà ở là do Nhà nước cấp đất và ông đã nộp tiền đất cho Nhà nước như các hộ dân khác ở địa phương, không phải Nhà nước chuyển đổi lô đất khác cho gia đình ông do thu hồi đất làm đường dây điện từ năm 1997. Do đó, ông yêu cầu Nhà nước đền bù cho ông 01 lô đất khác tương xứng và đền bù tài sản có trên đất do thu hồi đất làm đường dây điện từ năm 1997.

Rất nhiều văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND tỉnh Bình Định) chỉ đạo UBND huyện H giải quyết. Ngày 22/3/2022, Chủ tịch UBND huyện H ban hành Quyết định số 852/QĐ-UBND (viết tắt là Quyết định số 852) giải quyết khiếu nại của ông; theo đó, không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của ông và cho rằng tại thời điểm Nhà nước thực hiện chủ trương

xây dựng đường điện năm 1997 tại thôn K, chưa có chủ trương, chính sách về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất. Ông không đồng ý với quyết định trên vì thời điểm này đã có Nghị quyết số 90-CP ngày 17/8/1994 của Chính phủ về bồi thường thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục tiêu quốc phòng an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng… và các văn bản khác của Nhà nước về bồi thường khi thu hồi đất. Sau đó, ông tiếp tục khiếu nại lần hai đến Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định. Ngày 20/7/2022, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 2261/QĐ-UBND (viết tắt là Quyết định số 2261) về việc giải quyết đơn khiếu nại lần 2, theo đó công nhận và giữ nguyên Quyết định số 852.

Không đồng ý với Quyết định số 852 và Quyết định số 2261, ông Nguyễn T khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các quyết định hành chính nói trên.

Bên cạnh các đơn khởi kiện vụ án hành chính, bản sao quyết định hành chính bị kiện, ông Nguyễn T còn cung cấp cho Tòa án một số tài liệu, chứng cứ khác có liên quan đến yêu cầu khởi kiện. Ngoài ra, ông Nguyễn T không tự mình thu thập được bất kỳ chứng cứ nào khác và không yêu cầu Tòa án thu thập thêm tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc giải quyết vụ án.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện, ông Nguyễn Tự Công H– *Phó Chủ tịch* UBND tỉnh Bình Định *trình bày:*

[1] Nguồn gốc và kết quả kiểm tra, xác minh:

Ngày 15/5/1995, ông Nguyễn T nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông P1 Quốc Thăng thửa đất số 366 (bằng giấy viết tay được UBND xã Â xác nhận vào ngày 22/5/1995).

Năm 1997, Nhà nước quy hoạch kéo lưới điện đi qua thửa đất trên. Thời điểm này, UBND xã Â vận động những hộ gia đình, cá nhân có đất đai, nhà cửa bị ảnh hưởng do kéo lưới điện đến nơi ở mới và không tính toán bồi thường về đất và tài sản trên đất. Những hộ gia đình, cá nhân có đất bị giải tỏa chấp hành đến nơi ở mới và cũng không có khiếu nại gì (trong đó có hộ gia đình ông Nguyễn T).

Ngày 17/8/1998, UBND huyện H ban hành Quyết định số 352 về việc giao đất cho hộ gia đình ông T để xây dựng nhà ở do giải tỏa xây dựng đường dây điện tại lô đất quy hoạch số 40, diện tích 160m^2 (thuộc khu trung tâm chợ K). Tuy nhiên, do lô đất này có tranh chấp nên UBND xã Â không giao được đất cho hộ gia đình ông T xây dựng nhà ở.

Ngày 28/3/2000, ông T có đơn khiếu nại được Thanh tra huyện H kiểm tra, xác minh và đề nghị UBND xã Â thực hiện nghiêm túc Quyết định số 352 về việc giao đất cho ông T và đồng thời xem xét hoàn cảnh thực tế của ông T để hỗ trợ một phần kinh phí nhất định, tạo điều kiện cho ông xây dựng lại ngôi nhà mới và xem xét phần đất đã thu hồi không ảnh hưởng đến chỉ giới giao thông và điện cao thế, vệ sinh môi trường thì nên ưu tiên cho ông T tạm thời canh tác để giải quyết khó khăn, sau này nếu cần thiết thì Nhà nước thu hồi không bồi thường.

Do lô đất số 40 đang có tranh chấp nên ông T có đơn đề nghị hoán đổi sang lô đất số 39. Do đó, UBND huyện H đã ban hành Quyết định số 166 về việc thu hồi Quyết định số 352 và giao cho hộ ông T lô đất số 39, ông T đã nộp tiền sử

dụng đất tại thời điểm đó là 72.000 đồng và xây dựng nhà ở ổn định cho đến nay.

Ngày 23/7/2021, UBND xã Â có Văn bản số 27/BC-UBND báo cáo kết quả làm việc với hộ ông T về mức hỗ trợ cho hộ gia đình ông T là 30.000.000 đồng nhưng ông T không thống nhất nhận tiền và yêu cầu Nhà nước bồi thường cho gia đình ông 01 lô đất khác và bồi thường thiệt hại tài sản trên đất.

[2] Kết quả giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn T:

Ngày 22/3/2022, Chủ tịch UBND huyện H ban hành Quyết định số 852 giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn T với nội dung không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của ông T.

Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại trên, ông T tiếp tục khiếu nại và được Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định giải quyết khiếu nại lần 2 tại Quyết định số 2261, với nội dung:

"Không công nhận nội dung đơn của ông Nguyễn T *ở* thôn K, xã Â, huyện H*, vì:*

- *Việc ông* Nguyễn T *khiếu nại yêu cầu giao cho hộ gia đình ông 01 lô đất ở số 40 theo Quyết định số 352 là không có cơ sở để xem xét, giải quyết vì lô đất này có tranh chấp nên* UBND huyện H *đã cấp hoán đổi sang lô đất số 39 cho hộ ông* Nguyễn T *tại Quyết định số 166, ông* Nguyễn T *đã nộp tiền sử dụng đất và xây dựng nhà ở ổn định cho đến nay.*

- *Việc ông* Nguyễn T *yêu cầu bồi thường, hỗ trợ kinh phí khi Nhà nước thu hồi nhà và đất của hộ gia đình ông là không có cơ sở để xem xét, giải quyết; vì theo báo cáo của* UBND xã Â *tại Văn bản số 51/CV-ĐCXD ngày 28/6/2019: Khi thực hiện thu hồi đất để làm đường dây điện năm 1997, thời điểm này địa phương thực hiện chủ trương của cấp trên, chủ yếu là hoán đổi đất ở và hỗ trợ ngày công (quy thành tiền) để các hộ di dời nhà cửa đến nơi ở mới, nhà cửa và tài sản trên đất vận động không có kinh phí hỗ trợ, đền bù theo quy định và* UBND xã Â *không thực hiện việc thống kê, kiểm điếm, định giá tài sản trên đất của ông* Nguyễn Tường .

Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 852".

Từ những căn cứ nói trên, Quyết định số 2261 được ban hành đúng quy định của pháp luật. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định không đồng ý với với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn T về việc yêu cầu Tòa án hủy quyết định nói trên. Ngoài ra, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định không có trình bày hoặc yêu cầu phản tố, độc lập nào khác.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện, ông Nguyễn Xuân P – *Phó Chủ tịch* UBND huyện H *trình bày:*

Chủ tịch UBND huyện H thống nhất với nội dung trình bày của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về nguồn gốc và kết quả kiểm tra, xác minh đối với trường hợp ông Nguyễn T, kết quả giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Tường .

Quyết định số 852được ban hành đúng quy định; do đó, Chủ tịch UBND huyện H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn T về việc yêu cầu Tòa án hủy quyết định nói trên.

Ngoài ra, Chủ tịch UBND huyện H không có trình bày hoặc yêu cầu phản tố, độc lập nào khác.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Văn L – *Chủ tịch* Ủy ban nhân dân xã Â *trình bày:*

Năm 1997, triển khai xây dựng công trình điện nông thôn, đường điện trung thế 22KW đi qua thửa đất số hiệu 366. Nguồn gốc đất ông Nguyễn T chuyển nhượng của ông P1 Quốc Thăng bằng giấy viết tay được UBND xã Â xác nhận vào ngày 22/5/1995.

UBND xã Â có mời hộ ông Nguyễn T làm việc để di dời chuyển đi đến nơi ở mới (trong quá trình làm việc không có các thủ tục, thu hồi, bồi thường đất và tài sản trên đất). Sau khi làm việc, hộ ông T thống nhất di dời đến nơi ở mới ngày 17/8/1998 và UBND huyện H đã ban hành Quyết định số 352 về việc giao đất cho hộ gia đình ông T để xây dựng nhà ở do giải tỏa xây dựng đường dây điện tại lô đất quy hoạch số 40, diện tích 160m^2 tại ngã 4 đường vào chợ K.

Sau đó, ông T có đơn đề nghị hoán đổi sang lô đất số 39 vì lô đất số 40 đang có tranh chấp. UBND huyện H đã ban hành Quyết định số 166 về việc thu hồi Quyết định số 352 và giao cho hộ ông T lô đất số 39 tại ngã 4 đường vào chợ K.

Trong quá trình giao đất, cán bộ địa chính xã không thực hiện theo quyết định giao đất ở cho ông T nên ngày 28/2/2000, ông T có đơn yêu cầu Thanh tra huyện H thụ lý giải quyết.

Ngày 04/10/2000, Thanh tra huyện H ban hành Quyết định số 01/QĐ-TTr (viết tắt là Quyết định số 01), nội dung công nhận việc khiếu nại của ông T và đồng thời đề nghị UBND xã Â thực hiện các nội dung sau:

- Thực hiện quyết định giao đất cho ông Nguyễn Tường .
- Xử lý kỷ luật ông Nguyễn Văn C, cán bộ địa chính xã.
- Xử lý ông Dương Thanh L1, hộ ở liền kề lấn chiếm đất ông T rộng 2m, dài 27m thửa đất số 366.
- UBND xã Â xem xét hoàn cảnh thực tế ông T để hỗ trợ một phần kinh phí nhất định, tạo điều kiện cho ông xây dựng lại ngôi nhà mới và xem xét phần đất đã thu hồi không ảnh hưởng đến chỉ giới giao thông và điện cao thế, vệ sinh môi trường thì nên ưu tiên cho ông T tạm thời canh tác để giải quyết khó khăn, sau này nếu cần thiết thì Nhà nước thu hồi không bồi thường.

Căn cứ Quyết định số 01, kết quả UBND xã Â thực hiện theo kết luận như sau:

- Giao đất ở: Giao cho ông T thửa đất số 39 và đã xây dựng nhà ở ổn định.
- Kiểm điểm và xử lý kỷ luật nghiêm đối với ông Nguyễn Văn C vì không thực hiện Quyết định số 352. UBND xã Â tổ chức kiểm điểm và xử lý kỷ luật buộc thôi việc đối với ông C, cán bộ địa chính theo quy định.
- Đã tạm giao thửa đất số 366 cho ông T quản lý và sử dụng trồng hoa màu, nếu cần thiết thì Nhà nước thu hồi không đền bù để giải quyết khó khăn, ổn định cuộc sống.

Ngày 10/4/2016, UBND xã Â nhận đơn của ông T yêu cầu giải quyết việc ông Dương Thành L2 lấn chiếm thửa đất số 366 do ông T quản lý và sử dụng. Qua kiểm tra, xác minh và xử lý vụ việc, ngày 13/4/2018, UBND xã Â đã phối hợp cùng các ngành liên quan tổ chức cắm mốc thửa đất số 366 và tạm giao diện tích 230m^2 cho ông T để canh tác trồng hoa màu, nếu cần thiết thì Nhà nước thu

hồi không đền bù và hiện nay ông T đã xây dựng tường rào quản lý diện tích đất được giao, sử dụng đúng mục đích.

- Báo cáo số 03/TTr-BCXMĐ ngày 23/5/2000 của Thanh tra huyện H về việc báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh đơn khiếu nại của ông T và Quyết định số 01 để hỗ trợ một phần kinh phí nhất định, tạo điều kiện cho ông xây dựng lại ngôi nhà mới (căn cứ hồ sơ, thủ tục thu hồi đất, bồi thường đất và tài sản trên đất không có).

Ngày 12/6/2019, UBND xã Â có tổ chức buổi làm việc để giải quyết đơn của ông T. Tại buổi làm việc, ông Lê Văn S – Nguyên Bí thư Đảng ủy, ông Lâm Duy Q – Nguyên Chủ tịch UBND xã Â, ông Lê Văn N1 – Nguyên Chủ tịch UBND xã Â đã có nhiều ý kiến liên quan đến vấn đề hoán đổi diện tích nhà ở và tài sản trên đất của ông T để xây dựng đường dây điện. Cụ thể: Năm 1994, UBND xã Â được đầu tư xây dựng đường giao thông, trường học và trạm y tế. Việc đầu tư xây dựng đã ảnh hưởng đến đất và nhà ở, tài sản trên đất của một số hộ dân trên địa bàn xã.

Thời điểm hiện tại địa phương thực hiện chủ trương của cấp trên, chủ yếu là hoán đổi đất ở và hỗ trợ ngày công (quy thành tiền) để các hộ gia đình di dời nhà cửa đến nơi ở mới, nhà cửa và tài sản trên đất vận động không có kinh phí hỗ trợ, đền bù theo quy định. Hộ của ông T cũng thuộc diện di dời để xây dựng đường điện cao thế, UBND xã Â đã xem xét, ưu tiên cho ông T đến ở vị trí hiện tại để thuận tiện cho công việc mua bán của ông T. Đối với thửa đất số 366 thì tạm giao cho ông T canh tác hoa màu, không trồng cây lâu năm làm ảnh hưởng đến đường điện và sau này khi địa phương cần sẽ thu hồi không đền bù, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn, ổn định cuộc sống. Ông T chấp thuận và không yêu cầu đền bù, hỗ trợ gì.

Căn cứ Thông báo số 105/TB-UBND ngày 23/6/2021 của UBND tỉnh Bình Định Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định, ông Nguyễn Tự Công H tại cuộc họp giải quyết khiếu nại của công dân trên địa bàn tỉnh; kết quả kiểm tra và đề xuất của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 431/TTT-P3 ngày 14/6/2021 về việc khiếu nại của ông T; theo đó, việc khiếu nại của ông T yêu cầu giao cho hộ ông 01 lô đất ở và bồi thường, hỗ trợ kinh phí khi Nhà nước thu hồi nhà và đất của ông là không có cơ sở xem xét, giải quyết, giao UBND xã Â xem xét, hỗ trợ một phần kinh phí cho ông T theo Quyết định số 01 về việc giải quyết khiếu nại của ông T.

Ngày 24/6/2021 và ngày 23/7/2021, UBND xã Â làm việc với hộ gia đình ông T về việc xem xét hỗ trợ cho gia đình khi Nhà nước thu hồi, giải tỏa nhà, đất thuộc thửa đất số 366 của hộ gia đình ông T để trồng trụ, kéo lưới điện nhưng không giải quyết bồi thường, hỗ trợ. Tại buổi làm việc, UBND xã Â thống nhất hỗ trợ cho hộ gia đình ông T 30.000.000 đồng nhưng hộ ông T không thống nhất và yêu cầu Nhà nước đền bù cho gia đình ông 01 lô đất khác và bồi thường thiệt hại tài sản trên đất.

Từ những căn cứ nói trên, việc ông T yêu cầu bồi thường, hỗ trợ kinh phí khi Nhà nước thu hồi nhà và đất của hộ gia đình ông là không có cơ sở để giải quyết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, *bà* Hồ Thị T1, *anh* Nguyễn Thanh H1*, chị* Nguyễn Thị Úc H2*, chị* Nguyễn Thị G *và chị* Nguyễn Thị N *thống nhất trình bày:*

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nói trên thống nhất với toàn bộ nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn T về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 852 và Quyết định số 2261. Ngoài ra, không ai có trình bày hoặc yêu cầu độc lập nào khác.

Với nội dung trên, tại bản án hành chính sơ thẩm số 10/2023/HC- ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

- Căn cứ vào quy định tại Điều 30, Điều 32, Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 của Luật Tố tụng hành chính.

- Căn cứ vào quy định của Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

- Căn cứ quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn T về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 22/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định và Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 9/3/2023 và ngày 14/3/2023, người khởi kiện ông Nguyễn T kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Sửa bản án sơ thẩm hủy Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 22/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định và Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện ông Nguyễn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn T Luật sư Nguyễn Thế V trình bày: Đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn T sửa bản án sơ thẩm tuyên hủy các quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND huyện H và Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của

UBND tỉnh Bình Định; buộc UBND huyện H phải cấp thêm cho ông T một lô đất mới và bồi thường tiền diện tích đất bị thu hồi.

Người khởi kiện ông Nguyễn T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh H1 đồng ý với ý kiến trình bày của luật sư bảo vệ quyền lợi cho mình.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án như sau: Tòa án sơ thẩm đã xét xử và quyết định là đúng pháp luật, người khởi kiện ông Nguyễn T kháng cáo nhưng không có tình tiết nào mới, do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông T giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn T , thấy:

[1.1] Ngày 15/5/1995, ông Nguyễn T nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông P1 Quốc Thăng thửa đất số 366 (có giấy viết tay được UBND xã Â xác nhận vào ngày 22/5/1995). Năm 1997, Nhà nước quy hoạch kéo lưới điện đi qua thửa đất trên. Thời điểm này, UBND xã Â vận động những hộ gia đình, cá nhân có đất đai, nhà cửa bị ảnh hưởng do kéo lưới điện đến nơi ở mới và không tính toán bồi thường về đất và tài sản trên đất. Những hộ gia đình, cá nhân có đất bị giải tỏa chấp hành đến nơi ở mới và cũng không có khiếu nại gì (trong đó có hộ gia đình ông Nguyễn T). Ngày 17/8/1998, UBND huyện H ban hành Quyết định số 352 về việc giao đất cho hộ gia đình ông T để xây dựng nhà ở do giải tỏa xây dựng đường dây điện tại lô đất quy hoạch số 40, diện tích 160m^2 (thuộc khu trung tâm chợ K). Tuy nhiên, do lô đất này có tranh chấp nên UBND xã Â không giao được đất cho hộ gia đình ông T xây dựng nhà ở. Ngày 04/10/2000, Thanh tra huyện H ban hành Quyết định số 01 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn T, nội dung là công nhận khiếu nại của ông T là đúng và kiến nghị các nội dung sau:- Đề nghị UBND xã Â nghiêm túc thực hiện Quyết định số 352,- Đề nghị UBND xã Â kiểm điểm và xử lý kỷ luật đối với ông Nguyễn Văn C vì không thực hiện Quyết định số 352,- Xử lý hành vi lấn chiếm đất của người khác để trồng hoa màu của ông Dương Thanh L1,- Đề nghị UBND xã Â xem xét hoàn cảnh thực tế của ông T để hỗ trợ một phần kinh phí nhất định, tạo điều kiện cho ông xây dựng lại ngôi nhà mới. Đồng thời, xem xét phần đất đã thu hồi không ảnh hưởng đến chỉ giới giao thông và điện cao thế, vệ sinh môi trường thì nên ưu tiên cho ông T tạm thời canh tác để giải quyết khó khăn, sau này nếu cần thiết thì Nhà nước thu hồi không bồi thường. UBND xã Â đã thực hiện như sau:- Việc thực hiện theo Quyết định số 352: Vì lô đất số 40 đang có tranh chấp và ông Nguyễn T có đơn đề nghị hoán đổi sang lô đất số 39 nên UBND huyện H đã ban hành Quyết định số 166 về việc thu hồi Quyết định số 352 và giao cho hộ ông Nguyễn T thửa đất số 39, ông T đã nộp tiền sử dụng đất thời điểm đó là

72.000 đồng,- UBND xã Â đã tổ chức kiểm điểm và xử lý kỷ luật buộc thôi việc đối với ông Nguyễn Văn C theo quy định,- Ngày 10/4/2016, UBND xã Â nhận được đơn của ông T yêu cầu giải quyết việc ông L1 lấn chiếm thửa đất số 366. Ngày 13/4/2018, UBND xã Â đã phối hợp cùng các ngành liên quan tổ chức cắm mốc lô đất số 366 và tạm giao cho ông T để canh tác hoa màu; sau này nếu cần thiết thì Nhà nước thu hồi không đền bù và hiện nay ông T đã xây dựng tường rào quản lý diện tích đất được giao, sử dụng đúng mục đích.

Không đồng ý với kết quả thực hiện của UBND xã Â, ông T tiếp tục có đơn khiếu nại yêu cầu giao cho hộ gia đình ông 01 lô đất ở theo Quyết định số 352 đã được Chánh Thanh tra huyện H kết luận tại Quyết định số 01 và bồi thường, hỗ trợ kinh phí khi Nhà nước thu hồi nhà và đất của hộ gia đình ông.Tại Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 22/3/2022 của UBND huyện H và Quyết định số 2261 /QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của UBND tỉnh Bình Định đều có nội dung là không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Tường .

[1.2] Xét thấy: Năm 1997, Nhà nước quy hoạch kéo lưới điện đi qua thửa đất số 366. Ngày 17/8/1998, UBND huyện H ban hành Quyết định số 352 về việc giao đất cho hộ gia đình ông T để xây dựng nhà ở do giải tỏa xây dựng đường dây điện tại lô đất quy hoạch số 40, diện tích 160m^2 (thuộc khu trung tâm chợ K). Do lô đất số 40 có tranh chấp nên UBND huyện H đã cấp hoán đổi sang lô đất số 39 cho hộ ông Nguyễn T tại Quyết định số 166, ông Nguyễn T đã nộp tiền sử dụng đất và xây dựng nhà ở ổn định cho đến nay. Do đó, việc ông Nguyễn T khiếu nại yêu cầu giao cho hộ gia đình ông 01 lô đất ở số 40 theo Quyết định số 352 là không có căn cứ vì việc giao đất theo Quyết định số 352 đã được thực hiện xong.

[1.3] Tại Văn bản số 51/CV-ĐCXD ngày 28/6/2019 của UBND xã Â có nội dung: Khi thực hiện thu hồi đất để làm đường dây điện năm 1997, thời điểm này địa phương thực hiện chủ trương của cấp trên, chủ yếu là hoán đổi đất ở và hỗ trợ ngày công (quy thành tiền) để các hộ di dời nhà cửa đến nơi ở mới, nhà cửa và tài sản trên đất vận động không có kinh phí hỗ trợ, đền bù theo quy định và UBND xã Â không thực hiện việc thống kê, kiểm điếm, định giá tài sản trên đất của ông Nguyễn Tường . Ngày 23/7/2021, UBND xã Â có Văn bản số 27/BC-UBND báo cáo kết quả làm việc với hộ ông T về mức hỗ trợ cho hộ gia đình ông T là 30.000.000 đồng nhưng ông T không thống nhất nhận tiền và yêu cầu Nhà nước bồi thường cho gia đình ông 01 lô đất khác và bồi thường thiệt hại tài sản trên đất. UBND xã Â đã phối hợp cùng các ngành liên quan tổ chức cắm mốc lô đất số 366 và tạm giao cho ông T để canh tác hoa màu; sau này nếu cần thiết thì Nhà nước thu hồi không đền bù và hiện nay ông T đã xây dựng tường rào quản lý diện tích đất được giao, sử dụng đúng mục đích. Do đó, việc ông Nguyễn T yêu cầu bồi thường, hỗ trợ kinh phí khi Nhà nước thu hồi nhà và đất của hộ gia đình ông là không có căn cứ.

[2] Từ những nhận định trên thấy, Tòa án sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn T là có căn cứ và đúng pháp luật; ông Nguyễn T kháng cáo nhưng tại cấp phúc thẩm không cung cấp thêm được chứng cứ nào

mới khác; do đó Hội đồng xét xử xét bác yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn T và giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm: Ông Nguyễn T là người cao tuổi được miễn nộp án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo của ông Nguyễn T và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 10/2023/HC- ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định .

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn T về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 22/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định và Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

2. Án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm: Ông Nguyễn T không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Đương sự;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn